

Số: /BC-ĐHTN

Đắk Lắk, ngày tháng 8 năm 2017

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO**

**Tổng kết năm học 2016 - 2017 và phương hướng năm học 2017 - 2018**

**PHẦN THỨ NHẤT**  
**TỔNG KẾT NĂM HỌC 2016 – 2017**

**I. Đặc điểm tình hình**

Năm học 2016 - 2017 có vai trò rất quan trọng, trong bối cảnh đất nước chuyển sang giai đoạn phát triển mới 2011 – 2020. Năm học thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và triển khai nhiều chủ trương chính sách mới...

Tiếp tục thực hiện cuộc vận động lớn của Đảng “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa” trong nội bộ”; cuộc vận động của ngành giáo dục “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”. Ngành Giáo dục tiếp tục triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII, Nghị quyết số 29-NQ/TW về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”...

Đây cũng là năm học tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2015 – 2020. Năm học 2016 – 2017, với trường Đại học Tây Nguyên đây là năm học thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XI nhiệm kỳ 2015 – 2020, hướng tới kỷ niệm 40 năm thành lập Trường...

Đảng ủy - Ban Giám hiệu đã tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm của Nhà trường.

**II. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học**

**1. Công tác chính trị tư tưởng**

Đảng ủy – Ban Giám hiệu Trường đã chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến CBVC: học tập, nghiên cứu các chuyên đề của Đại hội Đảng lần thứ XII và các Nghị quyết Trung ương khóa XII, chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”...

Tuyên truyền đại hội đảng các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Đại hội VIII Mặt trận tổ quốc Việt Nam, bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021...

**Tồn tại:**

- Một số hoạt động của các tổ chức đoàn thể quần chúng gắn việc giáo dục chính trị tư tưởng của CBVC, HSSV với nhiệm vụ chính trị của Nhà trường đạt kết quả chưa cao.

- Một bộ phận nhỏ CBVC chưa chấp hành tốt các Quy chế, Quy định của Nhà trường; ý thức tham gia các hoạt động phong trào chung chưa cao.

**2. Công tác tổ chức cán bộ, chế độ chính sách và bảo vệ chính trị nội bộ**

## **2.1. Công tác tổ chức cán bộ**

Tính đến ngày 30/6/2017, tổng số cán bộ viên chức là 753 (có 413 nữ), trong đó có 510 giảng viên. Cơ cấu gồm 14 Phó giáo sư; 74 tiến sĩ; 01 Bác sĩ chuyên khoa II; 12 Bác sĩ chuyên khoa I; 265 thạc sĩ; 14 giảng viên cao cấp; 79 giảng viên chính; số CBVC là người đồng bào dân tộc thiểu số là 39 người... Theo chức danh nghề nghiệp, hiện có 14 giảng viên cao cấp (hạng I), 75 giảng viên chính (hạng II), 381 giảng viên và 32 giáo viên (hạng III). Số CBVC là người đồng bào dân tộc thiểu số là 33.

Trong quá trình quản lý, điều hành thực hiện tự chủ, thường xuyên đổi mới công tác quản lý, phân công, phân cấp quản lý hợp lý giữa Ban Giám hiệu và các phòng, ban, khoa trong Nhà trường để nâng cao hiệu quả điều hành. Quy định chi tiết chức năng, nhiệm vụ, sự phối hợp công tác của các đơn vị, đoàn thể trong toàn Trường và cụ thể hóa nhiệm vụ, chế độ làm việc, quyền hạn của giảng viên, chuyên viên của trường...

Xây dựng, hoàn thiện và ban hành các văn bản như: Hướng dẫn quy trình tuyển dụng viên chức; Đánh giá giảng viên đủ điều kiện giảng dạy, Quy định chi tiết và cụ thể hoá chế độ làm việc của giảng viên. Bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ và các quy định về đào tạo tiến sĩ, cao học và đào tạo đại học...

Ban hành các quy định và thực hiện tốt công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, viên chức, đặc biệt là đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ, Phó giáo sư... Quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên giai đoạn 2010 – 2020, phấn đấu tỷ lệ giảng viên là tiến sĩ đạt mức 20%, trong đó chú trọng chiến lược đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giảng viên ở nước ngoài. Hoàn thành đề án vị trí việc làm của Trường và xây dựng Đề án quy hoạch phát triển trường giai đoạn 2016 - 2020 tầm nhìn 2030 trình Bộ phê duyệt.

Trong năm học 2016 – 2017, tuyển dụng 16 viên chức (trong đó có 11 giảng viên), tiếp nhận chuyển công tác 1 chuyên viên, đảm bảo đúng quy trình, dân chủ, công khai, công bằng theo đúng quy định hiện hành.

Ngoài đội ngũ cán bộ giảng dạy, đội ngũ cán bộ viên chức ở các Viện, Trung tâm nghiên cứu, các phòng - ban cũng được Nhà trường tạo điều kiện đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, chuẩn hóa.

Năm học 2016 – 2017, có 30 CBVC được tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Có 27 Cán bộ học cao học, 15 nghiên cứu sinh. Có 16 Thạc sĩ tốt nghiệp và 10 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án. Có 5 cán bộ được phong hàm Phó Giáo sư, nâng số Phó giáo sư của Trường lên 14 người.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách: nâng bậc lương, phụ cấp lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp khó khăn, phụ cấp... Triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc “Lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên” và tiếp tục triển khai “Lấy ý kiến người học với các phòng ban” chức năng liên quan.

Thực hiện quy hoạch cán bộ, hàng năm rà soát quy hoạch cán bộ, thực hiện việc bổ nhiệm theo thẩm quyền cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo từ cấp phó trưởng bộ môn trở lên theo đúng yêu cầu, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục. Tiếp tục kiện toàn lại cơ cấu tổ chức các đơn vị theo nhiệm kỳ Hiệu trưởng (2012 – 2017) và kéo dài đến 2018.

Thành lập Hội đồng Trường với 27 thành viên và bầu Chủ tịch Hội đồng Trường nhiệm kỳ 2012 – 2017, thành lập phòng Thanh tra – Pháp chế trên cơ sở phòng Thanh tra. Điều chuyển một số vị trí lãnh đạo các đơn vị trực thuộc.

## **2.2. Về chế độ chính sách**

Trong năm học, Trường đã thực hiện tốt công tác đánh giá xếp loại viên chức hàng quý và năm làm cơ sở cho việc chi lương tăng thêm. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc

thực hiện nội quy, quy chế của Nhà trường... qua kiểm tra đã chấn chỉnh kịp thời những sai sót của CBVC và HSSV.

Kết quả xếp loại CBVC trong năm học: Tổng số CBVC là 753 trong đó có 53 CBVC không xét do đi học nước ngoài hay chưa đủ thời gian xét. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 643 (tỷ lệ 91,9%); Hoàn thành tốt nhiệm vụ 36 (tỷ lệ 5,1%); Hoàn thành nhiệm vụ 9 (tỷ lệ 1,3%) và Không hoàn thành nhiệm vụ 3 (tỷ lệ 0,43%).

Thực hiện nâng lương cho 141 CBVC (trong đó nâng lương thường xuyên 96 CBVC; nâng lương trước thời hạn 9 CBVC; nâng lương sớm do nghỉ hưu cho 01 CBVC và nâng lương vượt khung cho 35 CBVC).

Nhà trường đã triển khai và thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với CBVC, như: BHXH, BHYT, BHTT, thâm niên nhà giáo. Giải quyết tốt các chế độ đối với CBVC thuộc diện chính sách: gặp mặt tặng quà nhân ngày Thương binh liệt sĩ, gặp mặt cuối năm nhân dịp Tết cổ truyền. Thực hiện đầy đủ chế độ độc hại thường xuyên, chế độ độc hại bằng hiện vật, bảo hộ lao động cho CBVC ở các đơn vị đúng đối tượng.

Đã giải quyết chế độ hưu cho 14 CBVC, chuyển công tác 01 CBVC... theo đúng chế độ quy định của Nhà nước và của Trường.

Kỷ luật với hình thức cảnh cáo 02 CBVC.

### **2.3. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ**

Nhà trường luôn chú trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thu thập thông tin được tổ chức tốt với sự tham gia của nhiều đơn vị: Tổ Bảo vệ, phòng TCCB, phòng Thanh tra và phản ánh của CBVC, HSSV... Các thông tin được xác minh, xử lý kịp thời không để ảnh hưởng đến an ninh chính trị của Nhà trường; không có đơn thư tố cáo nặc danh và khiếu nại vượt cấp.

Việc đảm bảo bí mật nhà nước được thực hiện đúng quy định; quản lý đoàn ra, đoàn vào được thực hiện nghiêm. Cử 42 đoàn đi nghiên cứu, học tập, hội nghị, hội thảo nước ngoài với 50 lượt CBVC, bảo đảm đúng quy định của pháp luật với nước sở tại.

Thực hiện nghiêm túc Nghị định 78/2013 của Chính phủ và Thông tư 08 về việc kê khai minh bạch tài sản, có 138/138 trường hợp kê khai.

#### **Tồn tại:**

- Việc quản lý, sử dụng nhân lực ở một số đơn vị chưa hiệu quả.
- Một bộ phận nhỏ CBVC chưa chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động, còn hiện tượng đi muộn về sớm, chưa tự giác và chủ động trong công việc.

### **3. Công tác tuyển sinh, đào tạo, đảm bảo chất lượng giáo dục và tuyển sinh**

#### **3.1. Công tác tuyển sinh, đào tạo**

##### **3.1.1. Đào tạo đại học**

Đào tạo đại học tập trung vào công tác quản lý đào tạo: tổng rà soát đội ngũ cán bộ giảng dạy; công tác ra đề thi, tổ chức thi, quản lý bài thi, chấm thi; điều chỉnh lại việc đánh giá điểm bộ phận cho phù hợp; mở ngành mới...

Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo: đổi mới phương pháp giảng dạy, phát huy tính chủ động của HSSV trong học tập, đào tạo theo hướng gắn với nhu cầu xã hội, đáp ứng nguồn nhân lực; củng cố nâng cao chất lượng đào tạo các ngành hiện có, xây dựng các đề án mở thêm ngành học mới phù hợp, chú trọng đào tạo sau đại học. Đổi mới cơ chế quản lý, tích cực đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục, tăng cường giao lưu hợp tác quốc tế.

Chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc dạy và học trên giảng đường, phòng thí nghiệm; kiểm tra việc thực tập, thực tế của sinh viên ở các cơ sở/đơn vị ngoài trường và thực tập lâm sàng ở các bệnh viện nhằm đảm bảo kế hoạch, quy chế và công bằng trong đào tạo.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc dạy và học, đảm bảo đúng kế hoạch, quy chế và công bằng trong đào tạo. Thực hiện công khai thường xuyên về chất lượng đào tạo.

Tiến hành rà soát đánh giá toàn diện và tổ chức biên soạn giáo trình giảng dạy, mua sắm đảm bảo đủ về giáo trình cho tất cả các môn học chính, chuyên ngành của trường. Công tác viết giáo trình, bài giảng phục vụ cho giảng dạy và học tập tiếp tục được ưu tiên đầu tư. Nghiệm thu được 68 giáo trình và bài giảng, 02 sách.

Triển khai đồng bộ có hiệu quả các giải pháp tích cực nhằm hạn chế các hiện tượng gian lận trong học tập, thi, sao chép luận văn, luận án. Xử lý kiên quyết và dứt điểm các vi phạm trong các kỳ thi...

Năm học 2016 - 2017, Nhà trường đang tổ chức đào tạo ở 36 chương trình đại học; 6 chương trình cao đẳng hệ chính quy và 18 ngành hệ vừa làm vừa học; Trung học phổ thông: lớp 10, 11, 12.

Kết quả học tập của sinh viên hệ chính quy năm học 2016 - 2017 như sau:

**Bảng 1. Kết quả học tập của sinh viên hệ chính quy**

| Các đơn vị       | Tổng số | Xuất sắc  |           | Giỏi      |           | Khá       |           | TBK, TB   |           | Yếu, kém  |           |
|------------------|---------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
|                  |         | Sinh viên | Tỷ lệ (%) | Sinh viên | Tỷ lệ (%) | Sinh viên | Tỷ lệ (%) | Sinh viên | Tỷ lệ (%) | Sinh viên | Tỷ lệ (%) |
| Khoa Y – Dược    |         |           |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
| Khoa Nông lâm    |         |           |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
| Khoa Kinh tế     |         |           |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
| Khoa Sư phạm     |         |           |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
| Khoa LLCT        |         |           |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
| Khoa Ngoại ngữ   |         |           |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
| Khoa CNTY        |         |           |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
| Khoa KHTN&CN     |         |           |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
| <b>Tổng cộng</b> |         |           |           |           |           |           |           |           |           |           |           |

**Bảng 2. Tỷ lệ sinh viên hệ chính quy tốt nghiệp lần đầu năm học 2016 – 2017**

| Trình độ       | Tổng số | Tốt nghiệp | Tỷ lệ tốt nghiệp | Chưa tốt nghiệp | Lý do |
|----------------|---------|------------|------------------|-----------------|-------|
| Đại học        |         |            |                  |                 |       |
| Cao đẳng       |         |            |                  |                 |       |
| <b>Tổng số</b> |         |            |                  |                 |       |

### 3.1.2. Khoa Dự bị - Tạo nguồn

Học sinh hệ Dự bị và Cử tuyển không nhập học cùng lúc, nhập học muộn, cơ cấu ngành nghề không đồng đều, nhưng Khoa Dự bị - Tạo nguồn đã bố trí lịch học phù hợp để kết thúc năm học đúng thời gian quy định. Đội ngũ giáo viên chú trọng phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng để nâng cao chất lượng đào tạo.

Học sinh Dự bị 16/150 (tỷ lệ 10,67%), tuyển thẳng 7/27 (tỷ lệ 25,9%). Tổng số học sinh nhập học là 23 em.

Kết quả học tập: 21/23 học sinh đủ điều kiện lên đại học (tỷ lệ 90,3%); Kết quả xếp loại: Giỏi 11/23 học sinh (tỷ lệ 47,28%); Khá 4/23 học sinh (tỷ lệ 17,39%); Trung bình 6/23 học sinh (tỷ lệ 26,09%) và Yếu kém 1/23 học sinh (tỷ lệ 4,35%), bỏ học 1/23 (tỷ lệ 4,35%).

### **3.1.3. Giáo dục trung học phổ thông**

Năm học 2016 - 2017, trường THPTTH Cao Nguyên có 19 lớp, tổng số học sinh là 844. Kết quả xếp loại học tập năm học: 165 học sinh đạt loại giỏi (tỷ lệ 19,55%); 636 học sinh đạt loại khá (tỷ lệ 75,36%), 40 học sinh đạt loại trung bình (tỷ lệ 4,74%), 3 học sinh đạt loại yếu. Tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THPT là 99,6% - xếp thứ tự 148 trong các trường THPT trên toàn quốc.

Thường xuyên theo dõi việc học tập và rèn luyện của học sinh; kiểm tra, xử lý học sinh vi phạm kỷ luật kịp thời, đúng quy chế. Thực hiện tốt nhiệm vụ hướng dẫn sinh viên kiến tập, thực tập sư phạm. Ngoài các hoạt động chuyên môn (dự giờ, thăm lớp, trao đổi chuyên môn...), Trường THPTTH Cao Nguyên còn tổ chức ôn luyện bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu; tổ chức thi thử tốt nghiệp cho học sinh khối 12...

Trong năm học qua, đội tuyển học sinh giỏi đã nâng cao về chất lượng và tăng về số lượng giải. Có 37 học sinh tham dự các kỳ thi học sinh giỏi cấp Tỉnh: đạt 3 giải Nhất, 6 giải Nhì, 8 giải Ba và 10 giải Khuyến khích. Kỳ thi học sinh giỏi TĐTT cấp Tỉnh đạt 1 giải Nhất, 1 giải Nhì và 1 giải Ba.

Thi Olympic cấp Tỉnh năm 2017, đạt 36 huy chương (7 huy chương vàng, 18 huy chương bạc và 11 huy chương đồng); Kỳ thi học sinh giỏi Giải toán trên Máy tính cầm tay cấp quốc gia đạt 01 giải Khuyến khích; Giải toán trên Máy tính cầm tay cấp Tỉnh đạt 19 giải, trong đó có 3 giải Nhất, 2 giải Nhì, 9 giải ba, 5 giải Khuyến khích.

Thi Olympic tại thành phố Hồ Chí Minh đạt 01 huy chương bạc và 07 huy chương đồng (xếp thứ 2 trong số các trường THPT chuyên và không chuyên của tỉnh Đắk Lắk).

Thành tích học tập đạt tỷ lệ Giỏi và Khá tăng lên, thành tích của các đội tuyển tham dự các kỳ thi cấp Tỉnh và quốc gia cao hơn so với năm học 2015 - 2016.

### **3.1.4. Đào tạo sau đại học**

Năm học 2016 - 2017, công tác đào tạo sau đại học đã được chấn chỉnh và đi vào nề nếp, thực hiện đúng quy định, phát huy được vai trò của các Bộ môn, Khoa và các đơn vị liên quan. Liên kết đào tạo sau đại học được mở rộng và đảm bảo đúng nguyên tắc và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hoàn thành Quy định đào tạo tiến sĩ, các biểu mẫu kèm theo và đã đưa lên Website của Nhà trường để học viên thực hiện đúng quy định.

Tổng số chuyên ngành đào tạo sau đại học là 43 (liên kết đào tạo 30 chuyên ngành). Trong 13 chuyên ngành đào tạo tại Trường có 2 chuyên ngành đào tạo Tiến sĩ, 9 chuyên ngành thạc sĩ và 1 chuyên khoa I. Tổ chức thi đầu vào tuyển sinh khóa 11 của Trường được 165 học viên, tổng số học viên đang học các chuyên ngành đào tạo của Trường là 396. Đào tạo tiến sĩ ngành Lâm sinh và Khoa học cây trồng đã tiến hành tuyển sinh được 9 học viên.

Tổ chức bảo vệ luận văn, phát bằng tốt nghiệp cho 178 học viên.

Hiện tại đang liên kết với các trường: Trường Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Trường Đại học Y tế Công cộng, Đại học Đà Nẵng, Trường Đại học Xây dựng, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh, Trường đại học Y Huế, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh (Trường đại học Kinh tế - Luật TP. Hồ Chí Minh, Trường đại học Bách khoa TP. Hồ Chí Minh), Học viện An ninh Nhân dân, Trường đại học Vinh, Học viện Tài chính... Số lượng học viên liên kết đào tạo hiện tại là 556 học viên.

### **3.1.5. Đào tạo cấp chứng chỉ**

Năm học 2016 - 2017, Trung tâm Giáo dục quốc phòng an ninh trường đã tổ chức giảng dạy quốc phòng an ninh cho 5.251 HSSV (thuộc trường Đại học Tây Nguyên và các đơn vị liên kết) và cấp chứng chỉ cho 3.031 HSSV.

Tổ chức thi cấp chứng chỉ B1 tiếng Anh cho 1.188 học viên; tiếng Anh B2 cho 527 học viên; Tiếng Pháp B cho 6 học viên. Hoàn thành đào tạo và cấp chứng chỉ Tin học trình

độ A, B và ứng dụng CNTT cho 575 học viên. Trung tâm đang bồi dưỡng 2.242 học viên tiếng Anh theo trình độ B và B1. Hiện Trung tâm đang đào tạo cấp chứng chỉ thường xuyên cho HSSV, học viên trình độ Tin học A, B; trình độ ngoại ngữ tiếng Anh B, B2, B1...

Trung tâm Bồi dưỡng văn hóa chuyên môn nghiệp vụ tổ chức 3 lớp ôn thi với tổng số 510 HSSV và học viên. Trung tâm KHXX&NV Tây Nguyên đã đào tạo và cấp chứng chỉ tiếng Êđê cơ bản cho 398 học viên, chứng chỉ Quản lý mầm non cho 67 học viên.

Khoa Y – Dược đã triển khai đào tạo tại chỗ cập nhật kiến thức y khoa và cấp Giấy chứng nhận cho cán bộ y tế tuyến huyện của 2 tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông. Mở đào tạo chuyên sâu các khóa Siêu âm tổng quát, Điện tâm đồ, Xét nghiệm...

Việc đào tạo và cấp chứng chỉ một số bộ phận gặp khó khăn như Bộ phận đào tạo ngắn hạn khoa Kinh tế, Trung tâm BDVHCMNV... do nguồn đào tạo có xu hướng giảm.

### **3.2. Công tác tuyển sinh**

Nhiệm vụ tuyển sinh hằng năm luôn được Đảng ủy – Ban Giám hiệu Nhà trường quan tâm, chỉ đạo sát sao. Triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo về công tác tuyển sinh: Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai và kiểm tra giám sát thực hiện.

Tổ chức chương trình tư vấn tuyển sinh giới thiệu về ngành nghề đào tạo của trường trong năm 2017 đến học sinh các trường trung học phổ thông trong và ngoài tỉnh, nhất là các trường thuộc vùng sâu vùng xa.

Nhà trường đã tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2016 kết hợp với tuyển sinh cho hơn 16 nghìn thí sinh của 2 tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông bảo đảm an toàn, nghiêm túc, khách quan, đúng quy chế, không có sai sót, khiếu kiện; tiếp nhận HSSV nhập học theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục Đào tạo. Trong năm học, tuyển sinh hệ chính quy 1.817; Dự bị 16 và tuyển thẳng 7; Hệ vừa làm vừa học 418 học viên; Đào tạo sau đại học tuyển được 165 học viên; Trường THPT Thực hành Cao Nguyên tuyển 289 học sinh.

Công tác đào tạo của Trường đã có nhiều đổi mới, đáp ứng về cơ bản nguyện vọng của HSSV, đồng thời đánh giá được hoạt động giảng dạy của giảng viên. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện cũng cần phải rút kinh nghiệm.

### **3.3. Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục**

Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục đã giúp Nhà trường trong công tác tổ chức thi, thực hiện nghiêm túc đảm bảo chất lượng từ việc kiểm tra, thi hết học phần đến thi kết thúc khóa học, xây dựng kế hoạch, quản lý hồ sơ kiểm định chất lượng, tổ chức hoạt động kiểm định, đánh giá trong, đánh giá ngoài...

Nhà trường đã điều chỉnh điểm bộ phận từ 10 – 15% cho phù hợp để đánh giá khách quan và nâng cao chất lượng đào tạo.

Đã tổ chức thi đánh giá cho 157.179 lượt HSSV trong kỳ thi chính và 67.347 lượt cho hệ chính quy, hệ VLVH, sau đại học... an toàn, đảm bảo đúng quy chế. Tổ chức đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên từ người học (hệ chính quy) là 394 học phần.

Hội đồng tự đánh giá của Trường đã lập kế hoạch tự đánh giá được phê duyệt và đã báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện công tác tự đánh giá trường Đại học theo các tiêu chuẩn và tiêu chí của Bộ Giáo dục và Đào tạo đúng tiến độ, bảo đảm yêu cầu.

Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện thường xuyên: kế hoạch đào tạo, chấp hành quy định đào tạo, thực hành thực tập, kiến tập, thực tập lâm sàng. Kiểm tra việc thực hiện quy định của Nhà trường về văn hóa học đường, thanh tra thi tuyển sinh, thi tốt nghiệp. Qua kiểm tra, đã chấn chỉnh công tác tổ chức giảng dạy, thi và chấm thi của cán bộ giảng dạy, phòng Khảo thí & ĐBCLGD...

### **Tồn tại:**

- Học sinh tuyển vào khoa Dự bị tạo nguồn giảm nhiều so với các năm học trước.
- Thay đổi trong công tác xét tuyển của Bộ Giáo dục & Đào tạo đã gây không ít khó khăn trong tuyển sinh đầu vào của Nhà trường, tỷ lệ sinh viên chính quy nhập học chỉ đạt 62,3% so với chỉ tiêu. Học viên hệ VLVH cũng giảm nhiều về số lượng.
- Nội dung và tổ chức thực hiện giảng dạy thực hành, thực tập cho sinh viên chất lượng không cao.
- Đánh giá sinh viên (chấm thi học phần, cho điểm tích lũy) chưa phản ánh đúng năng lực, trình độ của sinh viên.
- Chất lượng một số đề thi chưa đáp ứng được yêu cầu theo quy định của Trường.
- Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp lần đầu giảm so với các năm học trước.

### **4. Công tác học sinh, sinh viên**

Năm học 2016 - 2017, tổng số HSSV toàn trường là 14.535 (trong đó học sinh 844, sinh viên hệ chính quy 10.090, học viên hệ vừa làm vừa học 3.601). HSSV người dân tộc thiểu số trong hệ chính quy là 2.087 (chiếm tỷ lệ 20,68%). Đào tạo sau đại học của Trường có 385 học viên và liên kết đào tạo là 556.

Nhà trường triển khai thực hiện các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác quản lý HSSV, giáo dục tư tưởng, văn hoá, hoạt động thể thao và y tế trường học. Chỉ đạo Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên xây dựng, tổ chức các phong trào học tập, NCKH, tình nguyện vì cộng đồng, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; hoạt động giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống tác động tiêu cực của trò chơi trực tuyến, phim ảnh có nội dung xấu trong HSSV, tăng cường giáo dục phòng chống HIV/AIDS và các loại dịch bệnh trong trường học...

Thực hiện đúng, đầy đủ, thường xuyên các quy chế, quy định, các chế độ chính sách cho HSSV; định kỳ kiểm tra, đánh giá và báo cáo theo quy định. Đặc biệt thực hiện Nghị định 49 và 74, sau này là Nghị định 86 của Thủ tướng Chính phủ về miễn giảm học phí cho HSSV, số HSSV được xét miễn giảm học phí là 618.

Nhà trường đã chủ động trong việc tìm kiếm các học bổng cho sinh viên như Ngân hàng Nông nghiệp, học bổng “Đạm Phú Mỹ”, học bổng TOYOTA, học bổng KOVA, học bổng Lawrence Sting, học bổng Khuyến học tỉnh Đắk Lắk, học bổng “Đạm Cà Mau”, học bổng “Vượt khó” sinh viên ngành Y – Dược của ADB... tổng giá trị học bổng là 675,5 triệu đồng. Năm học 2016 – 2017, Nhà trường đã cấp học bổng khuyến khích học tập cho hơn 2 ngàn HSSV với tổng giá trị hơn 3,8 tỷ đồng.

Công tác quản lý HSSV đã được đổi mới: Xây dựng phần mềm quản lý HSSV; Nhập thông tin về HSSV trong phần mềm; Xây dựng mối quan hệ giữa HSSV - Nhà trường – Gia đình chặt chẽ; Tăng cường công tác quản lý HSSV ngoài cộng đồng thông qua việc phối hợp với các đơn vị chức năng trong và ngoài Trường (chính quyền địa phương, công an, tổ dân phố, chủ nhà trọ...); Tổ chức đối thoại với HSSV để nắm bắt thông tin và có những điều chỉnh kịp thời trong công tác quản lý HSSV; Chỉ đạo và tạo điều kiện cho tổ chức Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên tổ chức và triển khai các phong trào thi đua, các hoạt động phong trào...

Nhà trường đã phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với công an tỉnh, chính quyền địa phương và gia đình HSSV trong công tác quản lý HSSV, đảm bảo an ninh, trật tự trong trường học; kết hợp tốt với công an thành phố Buôn Ma Thuột và các phường về công tác quản lý HSSV nội, ngoại trú. Hiện nay có khoảng hơn 13 ngàn HSSV phải thuê nhà trọ, chủ yếu ở các phường Ea Tam, Tân Thành, Khánh Xuân...

Trong ký túc xá hiện có 1.030 HSSV đang ở, đa số là HSSV diện chính sách. Công tác quản lý HSSV nội trú đi vào nề nếp, chủ động trong công tác kiểm tra, đôn đốc, nhắc

nhờ HSSV trong việc chấp hành nội quy KTX, các quy định của Nhà trường... an ninh trật tự được đảm bảo, đảm bảo vệ sinh môi trường, duy trì tốt nội quy “không hút thuốc lá” trong sinh viên.

Công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được thực hiện theo đúng Quy định của Bộ và của Trường. Việc tổ chức đánh giá kết quả nghiêm túc, có tính giáo dục cao và động viên rất lớn đối với HSSV trong phong trào thi đua học tập, rèn luyện và hoạt động xã hội. Nhà trường đã có nhiều giải pháp để nâng cao vai trò của Cố vấn học tập trong phối hợp quản lý sinh viên.

Sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy – Ban Giám hiệu trong công tác quản lý HSSV đã mang lại hiệu quả, có nội dung kế hoạch công tác và thực hiện lưu trữ hồ sơ, báo cáo đầy đủ, chi tiết. Chấm dứt hiện tượng sinh viên theo tà đạo.

Sinh viên bị kỷ luật trong học kỳ I năm học 2016 – 2017: Cảnh cáo toàn trường 63 sinh viên, dừng học 1 năm 11 sinh viên, Khiển trách 30 sinh viên. Đối với hệ VLVH, qua kiểm tra hồ sơ đầu vào và đầu ra đã phát hiện nhiều học viên sử dụng văn bằng giả và Nhà trường đã ra quyết định buộc thôi học.

#### ***Tồn tại:***

- Sự phối hợp giữa các đơn vị (Khoa, phòng Đào tạo đại học, CTCT&HSSV) để quản lý HSSV chưa thật sự chặt chẽ và đồng bộ, đặc biệt trong việc xét dừng học, thôi học, kiểm tra hồ sơ, bằng cấp...

- Công tác cố vấn học tập chưa đáp ứng được yêu cầu. Một số cố vấn học tập chưa nhiệt tình, chưa hoàn thành tốt vai trò cố vấn và giúp đỡ sinh viên trong học tập và sinh hoạt.

- Một số sinh viên chưa chịu khó rèn luyện, học tập, chưa cố gắng tự học. Tình trạng sinh viên ứng xử thiếu văn hóa vẫn còn. Ý thức bảo vệ của công và giữ gìn cảnh quan, môi trường của sinh viên còn hạn chế...

- Số sinh viên vi phạm quy chế thi tăng nhanh, đặc biệt là sử dụng công nghệ cao trong thi hết môn, thi tuyển sinh...

### **5. Hoạt động khoa học và quan hệ quốc tế**

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học đáp ứng mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo của các ngành, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và nhiệm vụ của đơn vị. Giao quyền chủ động cho các đơn vị (phòng) và các khoa (chuyên môn) chủ động xây dựng kế hoạch năm học, tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) như đăng ký, triển khai đề tài, dịch thuật, hội thảo, triển khai dự án...

Viện Công nghệ sinh học & Môi trường cũng như một số trung tâm đã triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ. Các hoạt động khoa học kỹ thuật đã góp phần phục vụ cho sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở Tây Nguyên. Giảng viên và đội ngũ cán bộ KHKT của Trường đã chủ trì các đề tài NCKH cấp Nhà nước, cấp Bộ và các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp Nhà nước.

Hiện đang triển khai thực hiện 13 đề tài cấp bộ, 2 đề tài cấp tỉnh và 95 đề tài cấp cơ sở (trong đó có 28 đề tài của sinh viên) và một số hợp đồng dịch vụ... với tổng kinh phí là hơn 7,0 tỉ đồng. Đã tiến hành nghiệm thu 3 đề tài cấp Bộ, 1 đề tài cấp tỉnh và 47 đề tài cấp cơ sở.

Tạp chí khoa học, tăng số lượng xuất bản lên 6 số/năm. Có 7 bài báo đăng trên các tạp chí Quốc tế, 108 bài báo công bố trên các tạp chí trong nước và tạp chí khoa học của Trường. Các Khoa, Trung tâm, Viện Công nghệ sinh học & Môi trường (CNSH&MT) đã tổ chức 5 Hội thảo khoa học.

Hoạt động NCKH và phát triển công nghệ gắn với đào tạo, chuyển giao công nghệ, đồng thời gắn với đào tạo cao học. Hợp tác với các viện nghiên cứu, các trường đại học ở trong nước, các viện nghiên cứu và các trường đại học ở nước ngoài: Đại học Sư phạm

Huế, Đại học Nông nghiệp Hà Nội, Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học Đà Nẵng, Đại học KTQD Hà Nội, Đại học Champasak – Lào, Đại học Chiềng Mai - Thái Lan, Đại học Chonnan, Đại học quốc gia Suchon, Đại học Ajou - Hàn Quốc...

Trường đã xây dựng chiến lược hợp tác quốc tế giai đoạn 2015 - 2020 và xây dựng đối tác chiến lược để hỗ trợ phát triển Nhà trường. Có chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ giảng dạy và cán bộ quản lý với đối tác nước ngoài và đồng thời ký kết và thực hiện hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học với các trường: Trường Đại học Tamkang – Đài Loan; trường Đại học Champasak – Lào; Đại học Chonnan, Đại học quốc gia Suchon, Đại học Ajou - Hàn Quốc; trường đại học Niigata, đại học Chi Ba, Tập đoàn bệnh viện Nara Higashi Hospital Group (Nhật Bản); trường đại học Lambung Mangkurat (Indonesia); trường đại học Wageningen (Hà Lan)... Làm việc với Trung tâm nghiên cứu Nông nghiệp nhiệt đới quốc tế khu vực châu Á (CIAT). Tham gia Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nguyên” (gọi tắt là Chương trình Tây Nguyên 3).

Nhà trường triển khai dự án do các tổ chức nước ngoài tài trợ trong các lĩnh vực Nông - Lâm nghiệp, Giáo dục và Y học: “Nâng cao sức sản xuất bền vững và hiệu quả của các nông hộ chăn nuôi bò ở miền Trung Việt Nam (LPS/2012/62)”, “Phát triển liên kết chuỗi giá trị để cải thiện hệ thống sản xuất sản quy mô nhỏ ở Việt Nam và Indonesia”...

Hoạt động của các dự án có ý nghĩa thiết thực đối với Nhà trường về công tác đào tạo, tăng thêm cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giảng dạy và đội ngũ cán bộ; đối với địa phương thì đời sống của người dân được cải thiện, nâng cao dân trí, xoá đói, giảm nghèo, kinh tế - xã hội phát triển.

Tổ chức cho sinh viên tham gia kỳ thi Olympic Toán toàn quốc lần thứ XXV – 2017, đạt 1 giải Nhì, 5 giải Ba và 1 giải Khuyến khích. Tham gia Hội thi Olympic Vật lý toàn quốc lần thứ XX – 2017, đạt 3 giải Nhì, 2 giải Ba và giải Ba toàn đoàn. Tham gia Hội nghị Nông – Lâm – Ngư – Thủy toàn quốc năm 2016 2 giải Nhất, 4 giải Nhì, 1 giải Ba và 1 giải Khuyến khích và đạt Giải Nhì toàn đoàn.

#### **Tồn tại:**

- Kinh phí được cấp từ Bộ Giáo dục và Đào tạo chậm gây khó khăn cho công tác triển khai tiến độ các đề tài KHCN cấp Bộ. Việc cấp kinh phí bổ sung vào thời điểm cuối năm ảnh hưởng đến kế hoạch thực hiện nhiệm vụ KHCN trong Nhà trường.

- Một số đề tài ứng dụng kết quả NCKH vào thực tế sản xuất còn hạn chế, chất lượng một số đề tài cấp cơ sở chưa cao.

### **6. Xây dựng, quản lý cơ sở vật chất và tài chính**

#### **6.1. Xây dựng và quản lý cơ sở vật chất**

Triển khai xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển Trường tới năm 2020. Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Nhà trường đang xúc tiến phát triển khoa Y – Dược tiến đến thành lập đại học Y – Dược: xây dựng kế hoạch, xin UBND tỉnh Đắk Lắk cấp đất, lập dự toán kinh phí... để thành lập khi đủ điều kiện.

Công tác quản lý tài chính đã thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách và các quy định khác của Nhà nước. Công tác báo cáo tài chính theo đúng quy định, các nguồn thu đều được phản ánh đầy đủ vào sổ sách kế toán; công tác thanh toán kịp thời, thực hành tiết kiệm trong chi tiêu.

Mặc dù kinh phí Nhà nước cấp năm 2017 giảm so với năm 2016, nhưng Nhà trường cũng đã có nhiều giải pháp để hoàn thành kế hoạch: hoàn thành và nghiệm thu, đưa vào sử dụng Nhà thí nghiệm khoa Nông – Lâm, Trung tâm Thực hành kỹ năng sư phạm, Nhà khách... với tổng số vốn hơn 48,2 tỷ đồng. Hiện đang triển khai xây dựng Khu thực nghiệm

Nông – lâm nghiệp, nâng cấp khu thể thao, Nhà điều hành trung tâm, hạ tầng nhà khách... với tổng kinh phí hơn 153,7 tỷ đồng.

Đã hoàn thành các dự án đầu tư theo chương trình mục tiêu và trang thiết bị lẻ cho các đơn vị như: cung ứng trang thiết bị đào tạo cho các khoa, mua sắm các thiết bị và vật tư lẻ phục vụ giảng dạy, công tác của các đơn vị. Hiện Nhà trường đang thi công các công trình cải tạo, chỉnh trang khuôn viên với tổng kinh phí hơn 9,0 tỷ đồng (cải tạo kênh tiêu nước hơn 3,2 tỷ đồng, lát gạch vỉa hè 1,6 tỷ đồng, Cải tạo KTX số 1 và của Trung tâm GDQPAN với 1,3 tỷ đồng, cải tạo KTX khoa Y – Dược với 1,2 tỷ đồng, cải tạo Nhà thi đấu đa năng với 1,6 tỷ đồng...).

Đầu tư cơ sở vật chất phục vụ đào tạo hơn 2,5 tỷ đồng, đầu tư chống xuống cấp hơn 1,3 tỷ đồng, đầu tư chỉnh trang cảnh quan Nhà trường chuẩn bị cho kỷ niệm 40 năm thành lập Trường với tổng kinh phí gần 10 tỷ đồng.

Trong năm học 2016 – 2017, phối hợp với Công an Phòng cháy chữa cháy tập huấn phòng cháy chữa cháy cho CBVC của tất cả các đơn vị trực thuộc và trang bị phương tiện PCCC cho tất cả các đơn vị; Xây dựng phương án, kế hoạch PCCC khi tình huống xảy ra.

Thực hiện tốt “Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”, trong năm qua đã tiết kiệm từ chi thường xuyên, đấu thầu trang thiết bị, đấu thầu xây dựng, cắt giảm chi phí công được gần 320,0 triệu đồng, tiết kiệm điện nước được hơn 50 triệu đồng. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng điện nước, tiến hành khoán với các đơn vị làm dịch vụ, chủ động khai thác nguồn nước giếng... các giải pháp đồng bộ trên đã tiết kiệm kinh phí phải trả từ ngân sách của Nhà trường trên 30% hàng tháng.

Xây dựng thư viện theo dạng mở để từng bước đáp ứng yêu cầu về đào tạo, NCKH. Xây dựng kế hoạch (hàng năm, trung hạn và dài hạn) và quy hoạch xây dựng, phát triển thư viện của nhà trường. Tổ chức khai thác tốt các nguồn vốn để đầu tư phát triển thư viện theo kế hoạch... Tổng số đầu sách, giáo trình hiện có là 114.294 cuốn. Đã có 265.317 lượt đọc giả đến thư viện để mượn sách giáo trình, sách tham khảo và đọc tài liệu, báo chí.

Duy trì hai phòng Internet tại Trung tâm đáp ứng nhu cầu tra cứu và học tập của sinh viên. Trong năm học, có 19.869 lượt sinh viên vào đăng ký học tín chỉ; với 160.209 học phần được đăng ký. Số sinh viên vào truy cập tra cứu tài liệu khoảng 250 lượt/ngày. Hệ thống mạng có 110 máy, đang triển khai hệ thống Wimax. Phối hợp cùng Viettel lắp đặt 5 đường truyền hỗ trợ. Lắp đặt hệ thống Wifi phủ sóng ở giảng đường 5, 7, 8, 9 và khu làm việc... để phục vụ công tác giảng dạy, đào tạo.

## **6.2. Công tác tài chính**

Kinh phí của Nhà trường được sử dụng bảo đảm các quy định của Nhà nước về Luật ngân sách, Luật Kế toán, Nghị định 60/2003/NĐ-CP, Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg, Nghị định 43/2006/NĐ-CP, Thông tư 71/2006/TT-BTC...

Việc khai thác nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước cho đầu tư cơ sở vật chất không nhiều, chủ yếu là sử dụng vốn của Trường cho các công trình. Tổ chức quản lý dự án mua sắm thiết bị đúng với các quy định hiện hành. Thực hiện chế độ báo cáo và quyết toán vốn đầu tư trang bị, thiết bị đúng thời gian quy định.

Phòng Quản trị thiết bị cùng các phòng ban chức năng tham mưu về trang thiết bị đào tạo. Xây dựng kế hoạch năm và kế hoạch trung hạn và dài hạn về đầu tư thiết bị đào tạo đáp ứng nhu cầu đào tạo và NCKH của Nhà trường.

Thực hiện đúng Quy chế công khai về tài chính theo quy định của Nhà nước; chi trả lương hàng tháng và phụ cấp cho CBVC đúng thời hạn; cung cấp tài chính kịp thời cho các hoạt động của các đơn vị trong toàn trường. Công tác tài chính của Trường được thể hiện trong Quy chế chi tiêu nội bộ; sử dụng kinh phí có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế và tình hình hoạt động của Nhà trường.

Năm học 2016 - 2017, kinh phí hoạt động của Nhà trường cụ thể như sau:

- Tổng kinh phí (kể cả ngân sách nhà nước cấp) 195,128 tỷ đồng.
- Tổng chi 157,455 tỷ đồng, trong đó chi cho con người 75,577 tỷ đồng (tỷ lệ 48,0%).
- Theo cách tính mới của Kiểm toán Nhà nước, thu nhập tăng thêm đạt 24% so với mức lương cơ bản (năm học 2015 – 2016 là 24%).

Trong năm học, cũng đã tiến hành kiểm tra công tác tài chính của Trung tâm Phục vụ HSSV, Bệnh viện, Trung tâm Tin học – Ngoại ngữ... chấn chỉnh công tác tài chính của các đơn vị. Nhà trường cũng phối hợp làm việc với đoàn thẩm định đào tạo của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Thanh tra Chính phủ...

**Tồn tại:**

- Việc quản lý sử dụng vật tư, trang thiết bị ở các đơn vị chưa hiệu quả.
- Một bộ phận CBVC ý thức giữ gìn tài sản của Trường chưa cao, còn lãng phí.
- Việc phối hợp với các đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ chưa kịp thời và đồng bộ.

## **7. Công tác an ninh trật tự trong trường**

Công tác giữ gìn an ninh chính trị và đảm bảo trật tự trong trường có những thay đổi và đã được triển khai có hiệu quả như: Quy định khách đến liên hệ công tác phải xuất trình giấy tờ tại cổng bảo vệ; CBVC phải đeo bảng tên và HSSV phải đeo thẻ sinh viên khi đến trường...

Kế hoạch bảo vệ trường, bảo vệ các kỳ tuyển sinh, các ngày Lễ, Tết đều được lên kế hoạch chuẩn bị chu đáo. Lực lượng bảo vệ được trang bị và tập huấn nghiệp vụ hàng năm, đã làm tốt công tác tuần tra canh gác, chủ động đề xuất các phương án bảo vệ hiệu quả đảm bảo an toàn tài sản của Nhà trường; phối hợp với Công an khu vực trong việc đảm bảo trật tự trị an và cảnh quan trước cổng trường.

Không xảy ra tình trạng cháy nổ và được đánh giá tốt về công tác PCCC. Thực hiện tốt công tác xây dựng, quản lý lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, hoàn thành kế hoạch huấn luyện lực lượng tự vệ của trường năm 2016 và 2017.

Điều động 4 cán bộ thuộc đối tượng 3 học bồi dưỡng kiến thức ANQP.

Để tăng cường công tác bảo đảm ANTT, từ tháng 6/2015, Nhà trường tiến hành ký hợp đồng với Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Tuấn Ngọc. Công tác ANTT năm học 2015 – 2016 đã được thực hiện tốt, không để xảy ra mất tài sản hay sự cố ANTT nào.

**Tồn tại:**

- Ý thức của CBVC và HSSV trong bảo đảm ANTT chưa cao, vẫn còn một số CBVC và HSSV để xe không đúng nơi quy định...
- Việc kiểm tra, kiểm soát khách ra, vào cổng đôi lúc chưa chặt chẽ.

## **8. Hoạt động của Bệnh viện trường**

Bệnh viện Trường là cơ sở thực hành lâm sàng cho sinh viên ngành Y khoa (Mắt, Y học cổ truyền, Tai mũi họng, Răng hàm mặt, Nội nhi nhiêm...), cho các khóa học đào tạo Chẩn đoán hình ảnh; tham gia đào tạo Chuyên khoa I Nội. Triển khai hoạt động phòng xét nghiệm ký sinh trùng.

Bệnh viện Trường tiếp tục kiện toàn công tác nhân sự, tuyển dụng thêm nhân lực, trang bị thêm máy móc, cải tạo khu khám bệnh... vãng kinh phí 2,06 tỷ đồng. Hoạt động khám chữa bệnh ngày càng ổn định và hiệu quả hơn. Chất lượng khám chữa bệnh, cơ sở vật chất và trình độ chuyên môn được nâng cao, góp phần đáp ứng được yêu cầu của xã hội.

Tổng số lượt khám bệnh 102.657 lượt (dịch vụ 13.444; bệnh nhân nội trú 4.104 lượt; tổng số ngày điều trị nội trú: 22.380 ngày, công suất giường bệnh thực tế đạt 51,0%. Tổng kinh phí nộp về Trường là 250,0 triệu đồng.

**Tồn tại:**

- Việc phối hợp giữa khoa Y – Dược và Bệnh viện Trường chưa tốt.

- Tổ chức hoạt động khám, chữa bệnh của Bệnh viện chưa chặt chẽ; Công suất giường bệnh thấp hơn năm học 2015 - 2016.

- Đội ngũ cán bộ quản lý bệnh viện tinh thần trách nhiệm chưa cao, chậm đổi mới công tác tổ chức và quản lý bệnh viện.

## **9. Các tổ chức đoàn thể và công tác xã hội**

Ngay từ đầu năm học, các tổ chức đoàn thể đã triển khai hoạt động theo kế hoạch, sôi nổi thiết thực thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học. Chỉ đạo Đoàn TNCSHCM Trường tổ chức thành công Đại hội đại biểu lần thứ XVIII, nhiệm kỳ (2017 – 2020).

Chỉ đạo Hội Sinh viên xây dựng chương trình hành động của phong trào “Sinh viên 5 tốt”. Tăng cường phối hợp với Công an PA83, chỉ đạo Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, thực hiện tốt “Kế hoạch phát động xóa bỏ tà đạo và hội, nhóm trái phép trong sinh viên tại các trường đại học và cao đẳng trên địa bàn Tỉnh”.

Chỉ đạo tổ chức Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên lập kế hoạch, chương trình hoạt động tình nguyện “Mùa hè xanh” và “Tiếp sức mùa thi” năm 2017 với hơn 3.000 sinh viên đăng ký tham gia. Các chiến dịch tình nguyện trong năm học 2016 – 2017, đã vận động 1.650 lượt sinh viên hiến máu nhân đạo; 220 chiến sĩ tình nguyện “Mùa hè xanh” và 185 chiến sĩ tham gia “Tiếp sức mùa thi”. Tư vấn hơn 25 ngàn lượt thí sinh dự thi, hỗ trợ 3.230 suất ăn miễn phí, hơn 700 chỗ ở miễn phí và hơn 5.000 chỗ ở giá rẻ. Thực hiện 2 công trình thanh niên tại huyện Lăk trị giá 30,0 triệu đồng, kêu gọi ủng hộ chiến dịch tình nguyện hè 60,0 triệu đồng, trao học bổng 165,0 triệu đồng...

Đoàn và Hội thường xuyên tổ chức các giải truyền thống, trên nhiều lĩnh vực khác nhau: văn hoá – văn nghệ, thể dục - thể thao, học tập – nghiên cứu khoa học, công tác xã hội... tạo nên sân chơi lành mạnh cho HSSV giao lưu, học tập và rèn luyện, thu hút đông đảo HSSV tham gia. Từ các phong trào thi đua đã xuất hiện nhiều gương điển hình, những nhân tố mới, trở thành hạt nhân tiêu biểu trong các phong trào của tổ chức Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên.

Nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, Công đoàn Trường thành lập Đoàn cán bộ xuống thăm và tặng quà các cháu ở 2 buôn kết nghĩa tổng trị giá 10,650 triệu đồng. Nhà trường thành lập đoàn thăm và tặng quà ngày thương binh liệt sĩ cho các gia đình chính sách trị giá 1,0 triệu đồng. Trong dịp Tết Nguyên đán 2017, thành lập đoàn cán bộ xuống thăm và tặng quà cho 277 hộ ở buôn Đăk R’ Mưk và buôn Pong D’Lang, tổng trị giá 43,212 triệu đồng.

CBVC ủng hộ Quỹ phòng chống thiên tai năm 2016 với số tiền 167,156 triệu đồng; Đóng góp Quỹ “Mái ấm công đoàn” 80,816 triệu đồng... Công đoàn Trường đã vận động CBVC chung tay thực hiện tháng hành động vì Trẻ em, Ngày Gia đình Việt Nam và các ngày kỷ niệm về Dân số năm 2017.

Năm 2016, Đảng bộ Trường Đại học Tây Nguyên đạt danh hiệu Đảng bộ “Trong sạch, vững mạnh”... Có 2 chi bộ và 2 cá nhân được Tỉnh ủy tặng Bằng khen.

Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên được Trung ương Đoàn, UBND tỉnh, Tỉnh đoàn Đăk Lăk tặng Bằng khen cho thành tích xuất sắc trong năm 2016 và 2017. Tỉnh đoàn Đăk Lăk tặng Cờ thi đua nhiệm kỳ 2015 – 2017. Công đoàn được Công đoàn ngành giáo dục tặng Cờ thi đua chuyên đề và Bằng khen.

## **10. Công tác thi đua khen thưởng**

Nhà trường cùng Công đoàn phát động phong trào thi đua vào đầu năm học trong CBVC và HSSV và đề ra các chỉ tiêu để phấn đấu thực hiện, tiếp tục đẩy mạnh chuyên đề về “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; hưởng ứng tích cực hoạt động “Đổi mới căn bản và

toàn diện giáo dục Việt Nam theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế”. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” trong cán bộ đoàn viên nhằm thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

Kết quả xét thi đua khen thưởng năm học 2016 - 2017: có 99 tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động Tiên tiến”; 42 cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và 621 cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Nhà trường tặng Giấy khen cho 44 tập thể và 185 cá nhân đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học.

Tham gia đầy đủ các hoạt động VHVN-TDĐT, đúng qui định của Khối với tinh thần trách nhiệm cao nhất để cùng nhau xây dựng Khối thi đua vững mạnh:

- Tham gia Hội thao của khối thi đua số 11 năm học 2016 – 2017 đạt giải Nhất toàn đoàn, cụ thể gồm các giải Bida, Bóng đá mini Nam, Bóng chuyền Nam – Nữ, Bóng bàn, Cầu lông, kéo co...

- Công đoàn Trường đại học Tây Nguyên tham gia Hội thi “Liên hoan tiếng hát giáo viên toàn quốc lần thứ IV” ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2016 đạt giải Ba và nhận Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Bộ Giáo dục & Đào tạo đã công nhận “Tập thể Lao động xuất sắc” cho 15 tập thể, tặng Bằng khen cho 1 tập thể và 3 cá nhân. Bộ Giáo dục & Đào tạo và UBND tỉnh Đắk Lắk tặng Cờ thi đua cho Nhà trường; UBND tỉnh Đắk Lắk tặng Bằng khen cho 1 tập thể và 3 cá nhân.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

**Năm học 2016 - 2017**, Nhà trường đã thực hiện tốt nhiệm vụ trên các lĩnh vực: Chính trị tư tưởng, tổ chức cán bộ, công tác HSSV, đào tạo và tuyển sinh, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế, quản lý cơ sở vật chất và tài chính... Hầu hết các đơn vị trong toàn trường đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và đạt các chỉ tiêu đề ra.

Trong năm học, các đơn vị cũng đạt được nhiều thành tích:

- Đảng bộ đạt danh hiệu “Trong sạch vững mạnh” năm 2016.
- Công đoàn đạt danh hiệu: “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc” và nhận “Cờ thi đua” của Công đoàn Giáo dục Việt Nam. Có 5 cá nhân được tặng Bằng khen.
- Tổ chức Đoàn TNCSHCM nhận 02 Bằng khen của Trung ương Đoàn và 02 Bằng khen của UBND tỉnh Đắk Lắk và Cờ thi đua nhiệm kỳ 2015 – 2017 của Tỉnh đoàn Đắk Lắk.
- Bộ Giáo dục & Đào tạo công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho 15 đơn vị và tặng Bằng khen cho 1 tập thể và 3 cá nhân.
- UBND tỉnh Đắk Lắk tặng Cờ thi đua cho Nhà trường và tặng Bằng khen cho 3 cá nhân và 1 tập thể.

**Bảng 3. Đánh giá các chỉ tiêu thi đua – khen thưởng thực hiện năm học 2016 – 2017**

| STT                      | Nội dung                                                          | Chỉ tiêu | Kết quả thực hiện | Đánh giá |
|--------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------|-------------------|----------|
| <b>Danh hiệu thi đua</b> |                                                                   |          |                   |          |
| 1                        | Cờ thi đua Bộ, UBND tỉnh, Công đoàn ngành                         | 0        | 3                 | Vượt     |
| 2                        | Tập thể Lao động tiên tiến                                        | 90       | 88                | Chưa đạt |
| 3                        | Tập thể Lao động xuất sắc                                         | 8        | -                 | Chưa đạt |
| 4                        | Cá nhân Lao động tiên tiến                                        | 85%      | 85,2              | Đạt      |
| 5                        | Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở                                        | 10       | 44                | Vượt     |
| <b>Khen thưởng</b>       |                                                                   |          |                   |          |
| 1                        | Bằng khen cấp Bộ, Trung ương Đoàn, Công đoàn ngành... cho tập thể | 5        | 5                 | Đạt      |
| 2                        | Cấp Bộ, Công đoàn ngành... cho cá nhân                            | 5        | 10                | Vượt     |

|   |                                               |     |     |          |
|---|-----------------------------------------------|-----|-----|----------|
| 3 | Bằng khen UBND tỉnh, Tỉnh đoàn... cho tập thể | 5   | 7   | Vượt     |
| 4 | Bằng khen UBND tỉnh, Tỉnh đoàn... cho cá nhân | 5   | 10  | Vượt     |
| 5 | Giấy khen Nhà trường cho tập thể              | 50  | 42  | Chưa đạt |
| 6 | Giấy khen Nhà trường cho các cá nhân          | 30% | 30% | Đạt      |

## 1. Ưu điểm

1. Nhà trường tiếp tục ổn định và phát triển. Dân chủ cơ sở được thể hiện trong mọi hoạt động của Nhà trường. Đa số các chỉ tiêu đề ra đều đạt và vượt.
2. Kỷ cương Nhà trường đã được xây dựng và triển khai thực hiện. Hoạt động của các đơn vị đi vào nề nếp và từng bước phát huy hiệu quả.
3. Chất lượng đào tạo từng bước được củng cố và nâng cao.
4. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng luôn được quan tâm chỉ đạo sâu sát góp phần nâng cao nhận thức của CBVC và HSSV.
5. Cơ sở vật chất được tăng cường, từng bước đáp ứng được nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học, đặc biệt là các dự án đầu tư thiết bị phòng thí nghiệm.
6. Hoạt động khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế có biến chuyển tốt, thực hiện và triển khai các dự án có hiệu quả.
7. Hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục được duy trì thường xuyên.
8. Đảm bảo cung cấp kinh phí kịp thời cho các hoạt động chung của toàn trường.
9. Công tác thanh tra, kiểm tra tiến hành thường xuyên, kịp thời.
10. Tình hình an ninh trật tự trong Nhà trường ổn định.
11. Công tác thi đua khen thưởng được chú trọng và triển khai thường xuyên.

### Nguyên nhân ưu điểm

- Sự lãnh đạo chặt chẽ, sâu sát, thường xuyên của Đảng uỷ - Ban Giám hiệu trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành Nhà trường.
- Dân chủ trong Nhà trường được đảm bảo trên mọi lĩnh vực. Nội bộ đoàn kết, cán bộ viên chức có tâm huyết, mong muốn xây dựng Nhà trường ngày càng phát triển.
- Việc xếp loại CBVC theo quý và gắn liền với thu nhập tăng thêm đã tạo động lực cho mọi người phấn đấu và có ý thức, trách nhiệm cao trong công việc được giao.
- Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở việc thực hiện các quy định của Nhà trường.

## 2. Tồn tại

1. Hoạt động của các tổ chức đoàn thể quần chúng gắn với việc giáo dục chính trị tư tưởng trong CBVC, HSSV và với nhiệm vụ chính trị của Nhà trường đạt kết quả chưa cao.
2. Việc quản lý, sử dụng cán bộ ở các đơn vị và trong toàn trường chưa chặt chẽ, chưa thật sự hiệu quả. Một số đơn vị chưa sử dụng hết nguồn lực CBVC.
3. Thái độ ứng xử của một số CBVC ở một số đơn vị thiếu tế nhị.
4. Sự phối hợp giữa các đơn vị trong Nhà trường chưa thật sự chặt chẽ.
5. Việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất còn bất cập, lãng phí.
6. Tình trạng sinh viên vi phạm quy chế thi gia tăng; ứng xử thiếu văn hóa vẫn còn tồn tại. Ý thức bảo vệ của công và giữ gìn cảnh quan, môi trường của HSSV còn hạn chế.
7. Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp lần đầu giảm so với các năm học trước.

### Nguyên nhân tồn tại

- Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện, giải quyết công việc.
- Một số CBVC chưa đáp ứng được nhu cầu công việc, chưa có sự phối hợp tốt.
- Ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm của một số CBVC và HSSV chưa cao.

**Trên đây là phần báo cáo tổng kết năm học 2016 – 2017.**

## **PHẦN THỨ HAI**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2017 - 2018**

Năm học 2017 - 2018 có vai trò rất quan trọng, trong bối cảnh đất nước chuyển sang giai đoạn phát triển mới 2011 – 2020, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và triển khai nhiều chủ trương chính sách mới...

Tiếp tục thực hiện cuộc vận động lớn của Đảng “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, cuộc vận động của ngành giáo dục “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”. Ngành Giáo dục tiếp tục triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII, Nghị quyết số 29-NQ/TW về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”...

Đây cũng là năm học tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2015 – 2020.

Năm học 2017 – 2018, với trường Đại học Tây Nguyên đây là năm học thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XI nhiệm kỳ 2015 – 2020, năm học kỷ niệm 40 năm thành lập Trường... Trên cơ sở đó, phương hướng, nhiệm vụ công tác trọng tâm trong năm học là:

#### **1. Công tác chính trị tư tưởng**

Tổ chức thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với CBVC và HSSV. Tiếp tục triển khai quán triệt Nghị quyết Trung ương khóa XII và các Hội nghị báo cáo chuyên đề nhằm nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị cho CBVC và HSSV. Tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước, các phong trào thi đua của Ngành...

Thực hiện tốt dân chủ cơ sở, đoàn kết nội bộ, tạo điều kiện cho CBVC và HSSV tham gia xây dựng và quản lý Nhà trường, từng bước thực hiện tốt chủ trương tự chủ của Trường đại học.

Tổ chức đối thoại, gặp gỡ giữa các cấp lãnh đạo với đại biểu sinh viên.

Quan tâm, tạo điều kiện cho các đoàn thể, các Hội triển khai tốt các phong trào, hoàn thành nhiệm vụ của mình và tham gia quản lý Nhà trường.

Thực hiện tốt công tác dân vận, thường xuyên liên hệ và giúp đỡ, hỗ trợ về vật chất và tinh thần cho mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình mẹ Việt Nam anh hùng và nhân dân của 2 buôn kết nghĩa.

#### **2. Công tác tổ chức cán bộ, chế độ chính sách và bảo vệ chính trị nội bộ**

Tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh, kiện toàn nhân lực các đơn vị cho phù hợp và hiệu quả. Ưu tiên phát triển đội ngũ CBGD của Trường, tạo điều kiện cho cán bộ trẻ học tập nâng cao trình độ ở nước ngoài. Tăng đội ngũ Giáo sư, Phó Giáo sư, tiến sĩ, giảng viên cao cấp, giảng viên chính...

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ cho giảng viên và cán bộ quản lý, đặc biệt là đội ngũ tiến sĩ để đủ điều kiện công nhận học hàm PGS, GS...

Thực hiện tốt quy hoạch cán bộ Lãnh đạo Trường và các đơn vị giai đoạn 2017 - 2022 theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện công tác tinh giản biên chế theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

Triển khai việc nâng lương thường xuyên 2 đợt/năm. Giải quyết các chế độ cho CBVC đúng thủ tục và kịp thời.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật lao động, các quy định của Nhà trường, sử dụng thời gian làm việc của CBVC. Tiếp tục thực hiện công tác người học đánh giá các đơn vị chức năng.

Phân đấu các chỉ tiêu xếp loại cán bộ viên chức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 80 - 90%; không có CBVC không hoàn thành nhiệm vụ.

### **3. Công tác đào tạo, đảm bảo chất lượng giáo dục và tuyển sinh**

Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện chương trình đào tạo các ngành và các hệ đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo. Tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng đào tạo các bậc học, nhất là sau đại học. Tiếp tục hoàn thiện công tác đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Rà soát, đẩy mạnh công tác viết giáo trình, bài giảng phục vụ đào tạo.

Tiếp tục mở các ngành đào tạo sau đại học, chuyển đổi chương trình một số ngành đào tạo cho phù hợp. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo, đặc biệt là thực hành, thực tập nghề nghiệp và đào tạo kỹ năng mềm cho HSSV.

Thực hiện việc kiểm định chất lượng đào tạo theo quy định. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, lấy ý kiến phản hồi từ người học, đảm bảo kỷ cương, chất lượng trong đào tạo.

Đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong việc điều hành hoạt động đào tạo, tài chính; tổ chức cán bộ, quản lý tài sản.

Tiếp tục phối hợp quản lý tốt liên kết đào tạo với các trường đại học, cao đẳng, trung cấp để đào tạo các bậc học, ngành học nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội.

### **4. Công tác học sinh sinh viên**

Triển khai thực hiện tốt “Tuần sinh hoạt công dân - HSSV” đầu khóa, đầu năm học. Tăng cường giáo dục đạo đức, ý thức học tập, xây dựng nếp sống văn hóa học đường cho HSSV.

Tích cực chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của HSSV; ngăn chặn, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực trong HSSV. Tạo điều kiện cho các hoạt động của Đoàn, Hội.

Tiếp tục tìm kiếm các nguồn kinh phí của các tổ chức trong và ngoài nước để cấp học bổng cho HSSV. Tuyển chọn chính xác, đảm bảo công bằng trong việc cấp phát các loại học bổng của Nhà nước, của các tổ chức và cá nhân cho HSSV.

Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với HSSV theo đúng quy định hiện hành.

Tăng cường phổ biến, nhắc nhở HSSV nêu cao ý thức trách nhiệm trong việc bảo quản trang thiết bị và giữ vệ sinh môi trường trong phòng học và trong khuôn viên trường.

Tăng cường công tác cố vấn học tập, phối hợp giữa Nhà trường và gia đình trong công tác quản lý sinh viên. Thông báo kịp thời cho gia đình và chính quyền địa phương những HSSV buộc thôi học. Quản lý chặt chẽ HSSV hệ cử tuyển theo quy định. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong việc phòng chống các tệ nạn xã hội trong HSSV.

### **5. Hoạt động khoa học và quan hệ quốc tế**

Đổi mới việc tuyển chọn đề tài và chủ trì đề tài theo định hướng nghiên cứu, phối hợp với thực tiễn NCKH của Trường và địa phương. Đổi mới và tăng cường công tác quản lý KHCN trong Nhà trường công khai, minh bạch, đảm bảo tính khoa học trong xét tuyển đề tài các cấp.

Thực hiện phân cấp các hoạt động khoa học và xây dựng chính sách khuyến khích giảng viên và sinh viên tham gia NCKH và các hoạt động KHCN..

Tăng cường gắn kết NCKH với chuyển giao công nghệ, gắn kết giữa Nhà trường với thực tiễn kinh tế - xã hội của các địa phương.

Duy trì hợp tác nhiều mặt với các trường Đại học trong và ngoài nước nhằm tranh thủ xây dựng nguồn lực, đáp ứng nhu cầu xã hội.

Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến và nâng cao chất lượng đề tài cấp cơ sở có khả năng ứng dụng vào thực tiễn, thương mại hóa sản phẩm, tăng nguồn thu KHCN cho Nhà trường. Cải tiến và nâng cao chất lượng đề tài, hoạt động NCKH của sinh viên. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất phục vụ NCKH, tìm kiếm các nguồn kinh phí để nâng cấp các phòng thí nghiệm...

Tăng cường hợp tác đào tạo tiếng Nhật, Hàn Quốc và đưa sinh viên đi đào tạo, làm việc ở nước ngoài.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Dự án tài trợ. Khuyến khích các cá nhân tham gia hoạt động hợp tác quốc tế.

Đẩy mạnh tổ chức đào tạo các lớp ngắn hạn về chuyên môn, nghiệp vụ...

## **6. Công tác cơ sở vật chất và tài chính**

Xây dựng các dự án thiết bị theo chương trình mục tiêu, sửa chữa chống xuống cấp các công trình của trường. Chuyển đổi các phòng làm việc cho phù hợp và tăng phòng học.

Triển khai hoạt động có hiệu quả các phòng thí nghiệm của Viện Công nghệ sinh học và Môi trường.

Hoàn thành và đưa vào sử dụng Nhà điều hành, Nhà thực hành Nông – Lâm nghiệp, khu thể thao, Nhà khách, Nhà thực hành kỹ năng sư phạm...

Quản lý, khai thác tốt các trang thiết bị ở các đơn vị; Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh công tác quản lý cơ sở vật chất và tài chính ở các đơn vị có thu.

Tăng cường công tác phục vụ giảng đường, vệ sinh quang cảnh.

Thống nhất quản lý nguồn thu; đảm bảo thu đúng, thu đủ các nguồn thu hợp pháp của Trường; thực hiện chi tiêu hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả; rà soát phương án tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm; Thực hiện khoán điện, nước tại các khu vực hoạt động có thu.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tài chính và quản lý cơ sở vật chất, nhằm giảm thiểu khối lượng công việc, đảm bảo đúng nguyên tắc, phục vụ kịp thời chính xác.

Tiếp tục bổ sung, điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ.

## **7. Công tác đảm bảo an ninh trật tự trong trường**

Tăng cường tuần tra canh gác, bảo vệ cơ sở vật chất của Nhà trường. Chủ động đảm bảo tốt an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong Nhà trường.

Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, phối hợp các lực lượng (bảo vệ, TTGDQP, Đoàn Thanh niên...), giữ gìn ANTT và xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh.

Tăng cường kiểm tra hệ thống phòng cháy chữa cháy (PCCC), an toàn lao động. Bổ sung kịp thời các trang thiết bị PCCC. Tập huấn công tác phòng chống cháy nổ cho CBVC các đơn vị có liên quan.

Phổ biến các chủ trương, chính sách về An ninh quốc phòng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới cho CBVC và HSSV. Xây dựng và triển khai kế hoạch huấn luyện tự vệ năm 2017 và 2018.

## **8. Công tác thi đua khen thưởng**

Phát động phong trào thi đua cho toàn năm học và các đợt thi đua của Nhà nước, Bộ, Ngành và địa phương. Xét đề nghị khen thưởng các cấp cho tập thể và cá nhân theo năm học. Chỉ tiêu phấn đấu của năm học 2017 - 2018 cụ thể như sau:

### **8.1. Danh hiệu thi đua**

\* Cờ thi đua Bộ, UBND tỉnh, Công đoàn ngành: 02

\* Tập thể: - Lao động tiên tiến: 90

- Lao động xuất sắc: 10

\* Cá nhân: - Lao động tiên tiến: 85%

- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 30

## 8.2. Khen thưởng

- \* Huân chương Lao động hạng Nhì: 01
- \* Huân chương Lao động hạng Ba: 01
- \* Bằng khen Thủ tướng chính phủ: 02
- \* Cấp Bộ:                   - Tập thể: 08                   - Cá nhân: 05
- \* Cấp Tỉnh:                - Tập thể: 10                - Cá nhân: 20
- \* Cấp Trường:            - Tập thể: 50                - Cá nhân: 30% trong tổng số LĐTT

Nhà trường đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, Bằng khen của Bộ Giáo dục & Đào tạo và của UBND tỉnh Đắk Lắk.

## 9. Công tác khác

- Điều chỉnh cơ chế hoạt động và quản lý của Bệnh viện trường phù hợp với tình hình thực tế để đầu tư phát triển, tăng nguồn thu cho Nhà trường và CBVC.
- Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể tăng cường các hoạt động xã hội, công tác kết nghĩa.
- Củng cố và mở rộng phạm vi hoạt động của các Viện, Trung tâm.
- Tham gia các hoạt động của Khối thi đua số 11 (tỉnh Đắk Lắk) và Cụm thi đua số 4 của Bộ Giáo dục & Đào tạo (Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam bộ).

Trên đây là Báo cáo tổng kết năm học 2016 - 2017 và phương hướng năm học 2017 – 2018 của Nhà trường.

**HIỆU TRƯỞNG**

### *Nơi nhận:*

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Bí thư ĐU, HT, các PHT;
- Các đơn vị;
- VPĐU, HĐT, các đoàn thể;
- Lưu: HCTH, VT.